

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VĨNH Y  
TỈNH VĨNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số:128/2020/HS-ST  
Ngày 04-9-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH Y, TỈNH VĨNH P**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Văn T.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Vũ Thị Kim D

- Ông Phạm Xuân Th.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Kiều Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Y.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Y tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Bích Ng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

**Đinh Văn B**, sinh ngày 17/02/1973, tại Phú Thọ; nơi cư trú: Phố Thọ Mai, phường Tiên C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đoán (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhân (đã chết); vợ: Vũ Kim Thành; con: 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2009/HSST ngày 25/02/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, B đã chấp hành xong hình phạt và trở về địa phương từ ngày 30/4/2009, chấp hành xong án phí ngày 25/02/2009; Tại quyết định số 12645/QĐ- CT ngày 27/10/2010 của Chủ tịch UBND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đưa đi cai nghiện ma túy thời hạn 24 tháng và đã chấp hành xong hình phạt ngày 02/11/2012; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2020 đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11h00' ngày 03/6/2020, Đinh Văn B, từ: Tổ 21, phố Thọ Mai, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, đang ở nhà của mình thì nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên B một mình đi xe ô tô khách đến thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực gần Bưu điện tỉnh Vĩnh P, B xuống xe và đi bộ đến khu vực ngõ 9, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P để tìm mua ma túy. Tại đây, B gặp một người phụ nữ đang đứng ven đường, B không biết rõ họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này. B hỏi mua của người phụ nữ này 03 gói ma túy loại heroine với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, B cầm 03 gói ma túy trên tay trái để đi tìm nơi sử

dụng. Khi B đi bộ đến khu vực Cầu Oai thuộc phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P thì bị tổ công tác công an phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Y phối hợp với Công an thành phố Vĩnh Y làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính và phát hiện. Tang vật thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của B 03 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu là A1. B khai nhận đây là ma túy vừa mua được để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 1306/KLGD ngày 06/6/2020 của Phòng kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh P kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3384g (Không phải ba ba tám bốn gam, không kể bao bì), loại Heroine.*

Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm 0,3019 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong cùng một bao giấy gói “MẪU TRẮNG”.

Tại Cáo trạng số: 122/CT-VKSND -VY ngày 14/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Y đã truy tố Đinh Văn B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Đinh Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2020.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1 = 0,3019 gam mẫu và toàn bộ bao gói;

Bị cáo B không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn B tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12h15' ngày 03/6/2020, tổ công tác Công an phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Y phối hợp với Công an thành phố Vĩnh Y làm nhiệm vụ tại khu vực Cầu Oai thuộc phường Đồng T – thành phố Vĩnh Y – tỉnh Vĩnh P phát hiện Đinh Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân, thu giữ trong lòng bàn tay trái của B 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng Heroine trong mẫu vật giám định là 0,3384g (Không phải ba ba tám bốn gam, không kể bao bì).

Hành vi của Đinh Văn B đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ..., Heroin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo B không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân bị cáo đã từng phạm tội trộm cắp tài sản và đã bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với người có liên quan trong vụ án: B khai nhận, mua của một người phụ nữ đội nón, đeo khẩu trang, mặc áo chống nắng màu nâu, B khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này với giá 400.000đ. Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành xác minh không xác định được người

nào có đặc điểm như B khai báo. Nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1 = 0,3019g mẫu và toàn bộ bao gói, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/5/2020);

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1 = 0,3019g mẫu và toàn bộ bao gói (*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2020 giữa Công an thành phố Vĩnh Y với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Y*).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh P;
- VKSND tỉnh Vĩnh P;
- VKSND thành phố Vĩnh Y;
- Công an thành phố Vĩnh Y;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh P;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Y;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đào Văn T**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Kim Dung Phạm Xuân Thọ**

**Đào Văn Tiến**









